

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới lĩnh vực Xúc tiến thương mại và thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thương mại quốc tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BCT ngày 30/01/2024 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương trong lĩnh vực nhượng quyền thương mại, văn phòng đại diện và chi nhánh của thương nhân nước ngoài, hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài;

Căn cứ Quyết định số 469/QĐ-BCT ngày 05/3/2024 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1576/TTr-SCT ngày 09/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính mới lĩnh vực Xúc tiến thương mại và 05 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thương mại quốc tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương trên địa bàn thành phố Hà Nội (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính số 37, 38, 39, 40, 41 quy định tại phần I lĩnh vực Thương mại quốc tế, Phụ lục kèm theo Quyết định số 2804/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương Hà Nội hết hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- VPUBTP: CVP, PCVP: C.N.Trang;
các phòng: KSTTHC, KTN, TTĐT;
- Trung tâm Báo chí Thủ đô Hà Nội;
- Lưu VT, KSTTHC(NgaThuy).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Sơn

PHỤ LỤC

Danh mục thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực Xúc tiến thương mại; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thương mại quốc tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I	Danh mục thủ tục hành chính mới lĩnh vực Xúc tiến thương mại				
1	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	- 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - 40 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ trong trường hợp phải xin ý kiến Bộ Công an, Bộ Quốc Phòng.	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính- Sở Công Thương.	Lựa chọn một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 28/202018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương; - Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/202018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương.
2	Sửa đổi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam.	14 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính- Sở Công Thương.	Lựa chọn một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 28/202018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương; - Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/202018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					ngoại thương.
3	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam.	- 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - 26 ngày kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ trong trường hợp cấp lại do thay đổi địa điểm đặt trụ sở Văn phòng đại diện sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác.	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính- Sở Công Thương.	Lựa chọn một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 28/202018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương; - Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/202018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương.
4	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam.	14 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính- Sở Công Thương.	Lựa chọn một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 28/202018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương; - Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/202018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương.
5	Chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện	37 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ mà	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục	Lựa chọn một trong các cách thức sau:	- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 28/202018/NĐ-CP ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam.	không nhận được bất kỳ thông báo, khiếu nại, khiếu kiện của các cơ quan, tổ chức, các nhân có liên quan, Sở Công Thương xem xét, chấp thuận việc chấm dứt hoạt động của VPĐD và rút Giấy phép trong vòng 7 ngày làm việc)	hành chính- Sở Công Thương.	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương; - Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương.
II Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thương mại quốc tế					
1	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.	07 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính- Sở Công Thương.	Lựa chọn một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 03/2024/TT-BCT ngày 30/01/2024 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương trong lĩnh vực nhượng quyền thương mại, văn phòng đại diện và chi nhánh của thương nhân nước ngoài, hoạt động mua bán hàng hóa và các

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài.
2	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.	05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính- Sở Công Thương.	Lựa chọn một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 03/2024/TT-BCT ngày 30/01/2024 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương trong lĩnh vực nhượng quyền thương mại, văn phòng đại diện và chi nhánh của thương nhân nước ngoài, hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài.
3	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.	05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính- Sở Công Thương.	Lựa chọn một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu	- Luật Thương mại; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				điện; - Nộp trực tuyến.	- Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 03/2024/TT-BCT ngày 30/01/2024 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương trong lĩnh vực nhượng quyền thương mại, văn phòng đại diện và chi nhánh của thương nhân nước ngoài, hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài.
4	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.	05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính- Sở Công Thương.	Lựa chọn một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 03/2024/TT-BCT ngày 30/01/2024 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương trong lĩnh vực nhượng quyền thương mại, văn phòng đại diện và chi nhánh của thương nhân nước ngoài, hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài.
5	Chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền của cơ quan cấp Giấy phép.	Không trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính- Sở Công Thương.	Lựa chọn một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Thương mại; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 03/2024/TT-BCT ngày 30/01/2024 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương trong lĩnh vực nhượng quyền thương mại, văn phòng đại diện và chi nhánh của thương nhân nước ngoài, hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài.